

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa thuộc công ty TNHH MTV Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng
2. Địa chỉ: Số 23 Lương Khánh Thiện, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (Số 23 đường Lương Khánh Thiện, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng).
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h00 đến 17h00 trong ngày. Từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần.
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Lê Thị Anh Đào	003840/HP-CCHN	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV-Ngạch điều dưỡng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		
2	Nguyễn Thị Vân Anh	003843/HP-CCHN	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV-Ngạch điều dưỡng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		
3	Nguyễn Văn Dũng	000261/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Răng Hàm Mặt	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ ĐK/CKĐH Răng hàm mặt		
4	Phạm Thị Chung	003841/HP-CCHN	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV-Ngạch điều dưỡng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Y sỹ		
5	Trần Thị Hải Yến	003846/HP-CCHN	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV-Ngạch điều dưỡng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		
6	Phạm Thị Thu Hiền	005420/HP-CCHN	Theo TT12/2011/TT-BYT ngày 15/3/2011 của BYT ngạch hộ sinh	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Nữ hộ sinh		
7	Trần Thị Thu Hiền	003838/HP-CCHN	KB, CB bằng YHCT	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Y sỹ YHCT		
8	Nguyễn Thị Hà	006265/HP-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Cử nhân xét nghiệm y học		
9	Đỗ Thị Hải	003839/HP-CCHN	KTV Xét nghiệm	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	KTV Xét nghiệm		
10	Vũ Văn Xuân	006930/HP-CCHN	KTV chụp Xquang	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00; Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Cử nhân điều dưỡng GCN KTV chụp Xquang		

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
11	Nguyễn Thị Minh	002362/HP-CCHN	KB, CB chuyên khoa Sản - KHHGD	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Sản		
12	Phạm Thị Thùy Trang	011765/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ đa khoa/CK Tai mũi họng		
13	Nguyễn Thị Diệu	0028307/BYT-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội tổng hợp	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ/trưởng phòng khám ĐK - Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật		
		1052/QD-BYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công			
14	Nguyễn Văn Móng	000605/HP-CCHN	Phòng khám CDHA	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ KC Xquang		
15	Nguyễn Đăng Phiến	003033/HP-CCHN	KB, CB CK Ngoại	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ		
16	Đào Mạnh Cường	013360/HP-CCHN	KB, CB CK Nội	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ		
17	Nguyễn Văn Hà	001326/HP-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ CKI Da liễu		
18	Dỗ Tâm Sơn	560005/CCHN-BQP	Khám chữa bệnh Đa khoa	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Bác sỹ khám chữa bệnh đa khoa		
19	Phạm Thị Hồng Ngọc	317-2023/CCHN-D-SYT-HP	Chịu trách nhiệm chuyên môn về Dược của nhà thuốc	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Phụ trách Dược		
20	Nguyễn Hương Giang	009035/HP-CCHN	Theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		Tăng từ 01/8/2025
21	Vũ Hồng Diệp	011683/HP-CCHN	Theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		Tăng từ 01/8/2025



TRƯỞNG PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
BS. *Nguyễn Thị Diệu*

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ
(Báo tăng, giảm)

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Phòng khám đa khoa thuộc công ty TNHH MTV Trung tâm Y tế Cảng Hải Phòng
2. Địa chỉ: Số 23 Lương Khánh Thiện, phường Cầu Đất, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (Số 23 đường Lương Khánh Thiện, phường Gia Viên, thành phố Hải Phòng).
3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Từ 7h00 đến 17h00 trong ngày. Từ thứ Hai đến thứ Sáu trong tuần.
4. Danh sách báo tăng, giảm người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Đỗ Thị Quỳnh	007264/HP-CCHN	Theo QĐ41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của BNV-Ngạch điều dưỡng	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		Giảm từ 01/6/2025
2	Nguyễn Hương Giang	009035/HP-CCHN	Theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		Tăng từ 01/8/2025
3	Vũ Hồng Điệp	011683/HP-CCHN	Theo QĐ tại TT số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 7/10/2015	8h/1ngày từ 7h00 đến 17h00); Thứ 2,3,4,5,6. Trục theo lịch phân công	Điều dưỡng		Tăng từ 01/8/2025

Hải Phòng, ngày 31 tháng 7 năm 2025



TRƯỞNG PHÒNG KHÁM ĐA KHOA
BS. *Nguyễn Thị Diệu*